Chapter 3 - Exercise 3

Các kiến thức sử dụng trong bài tập:

Các xử lý trên mảng 2 chiều

import numpy as np

- 1. Biến đổi chiều của mảng (vd; mảng 1 chiều --> mảng 2 chiều): reshape
- 2. Tạo mảng với tất cả các phần tử có giá trị là 1
- 3. Thay đổi thứ tự các dòng trong mảng
- 4. Thay đổi thứ tự các cột trong mảng
- 5. Đảo ngược các dòng trong mảng
- 6. Đảo ngược các cột trong mảng
- 7. Kiểm tra xem trong mảng có phần tử Nan (Null) hay không: isnan
- ▼ Thực hiện các yêu cầu sau đây và đối chiếu với kết quả cho trước:

```
# Câu 1: Tạo array arr có kích thước 3x3 với tất cả các giá trị đều là True.
array_arr=np.ones([3,3],dtype=bool)
# Hiển thị các phần tử của array arr
print(array_arr)
     [[ True True True]
      [ True True True]
      [ True True True]]
▶ Nhấn vào đây để xem kết quả!
# \hat{Cau} 2: Cho array arr_1D = np.array([0 1 2 3 4 5 6 7 8]).
arr_1D = np.arange(0,9)
print('Arr_1D: ',arr_1D)
# Hãy chuyển thành array 2 chiều có kích thước 3x3 và lưu vào arr_2D.
arr_2D=arr_1D.reshape(3,3)
# Xem danh sách các phần tử của arr_2D.
print('Original arr 2D\n',arr 2D)
# Trong arr_2D. Chuyển cột 1 sang cột 3 và ngược lại. => Xem lại danh sách các phần tử của
print('New arr 2D')
arr_2D[:,[0,2]]=arr_2D[:,[2,0]]
print(arr_2D)
```

```
Arr_1D: [0 1 2 3 4 5 6 7 8]
     Original arr_2D
      [[0 1 2]
      [3 4 5]
      [6 7 8]]
     New arr_2D
     [[2 1 0]
      [5 4 3]
      [8 7 6]]
▶ Nhấn vào đây để xem kết quả!
# Câu 3: Sử dụng array arr_2D của câu 2 (sau khi đổi thứ tự cột), chuyển dòng 1 sang dòng
arr_2D[[0,1],:]=arr_2D[[1,0],:]
# Xem lại danh sách các phần tử của arr_2D
print(arr_2D)
     [[5 4 3]
      [2 1 0]
      [8 7 6]]
▶ Nhấn vào đây để xem kết quả!
# Câu 4: Sử dụng array arr_2D của câu 3, Đảo ngược các dòng của array arr_2D
arr_2D[[0,1,2],:]=arr_2D[[2,1,0],:]
# Xem lại danh sách các phần tử của arr_2D
print(arr_2D)
     [[8 7 6]
      [2 1 0]
      [5 4 3]]
► Nhấn vào đây để xem kết quả!
# Câu 5: Sử dụng array arr_2D của câu 4, Đảo ngược các cột của array arr_2D => Xem lại dan
arr_2D[:,[0,1,2]]=arr_2D[:,[2,1,0]]
print(arr_2D)
```

[[6 7 8] [0 1 2] [3 4 5]]

```
# Câu 6: Cho arr_2D_null = np.array([[1, 2, 3], [np.NaN, 5, 6], [7, np.NaN, 9], [4, 5, 6]]
# Kiểm tra xem trong array có giá trị rỗng nào không?
arr_2D_null = np.array([[1, 2, 3], [np.NaN, 5, 6], [7, np.NaN, 9], [4, 5, 6]])
print(arr_2D_null)
arr_nan = np.sum(arr_2D_null)
print('Have nan?: ',np.isnan(arr_nan))
     [[ 1. 2. 3.]
     [nan 5.
               6.]
     [ 7. nan 9.]
     [ 4. 5.
               6.]]
     Have nan?: True
▶ Nhấn vào đây để xem kết quả!
# Câu 7: Sử dụng array arr_2D_null của câu 6, thay thế giá trị null bằng 0 => Xem lại danh
print('Before:\n',arr_2D_null)
arr_2D_null[np.isnan(arr_2D_null)]=0
print('After:\n',arr_2D_null)
     Before:
      [[ 1. 2. 3.]
      [nan 5. 6.]
      [ 7. nan 9.]
      [ 4. 5. 6.]]
     After:
      [[1. 2. 3.]
      [0. 5. 6.]
      [7. 0. 9.]
```

▶ Nhấn vào đây để xem kết quả!

[4. 5. 6.]]

► Nhấn vào đây để xem kết quả!